

Đức Trọng, ngày 25 tháng 3 năm 2024

Số: 19/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2024/TLST- DS ngày 18 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị M, sinh năm: 1959

Địa chỉ: Số 1, thôn 1, xã N, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

* Bị đơn: Bà Lê Thị K, sinh năm: 1957

Địa chỉ: Tổ 3, đường H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ: Bà Lê Thị K phải trả cho bà Hoàng Thị M số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng); theo phân kỳ trả nợ như sau:

Ngày 10 tháng 4 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 6 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 7 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 8 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 10 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 11 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 12 năm 2024 trả 5.000.000 đồng;

Ngày 10 tháng 01 năm 2025 trả 5.000.000 đồng;
Ngày 10 tháng 02 năm 2025 trả 5.000.000 đồng;
Ngày 10 tháng 3 năm 2025 trả 5.000.000 đồng;
Ngày 10 tháng 4 năm 2025 trả 5.000.000 đồng;
Ngày 10 tháng 5 năm 2025 trả 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Không có. (Bà Lê Thị K có đơn miễn nộp án phí; là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí và lệ phí Tòa án theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- CCTHADS huyện Đức Trọng;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Chiến